

Số: 693 /TB-UBND

Phú Nghĩa, ngày 09 tháng 6 năm 2026

### THÔNG BÁO

**V/v Niêm yết công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội về cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai 2024 và các luật sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 151/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về hướng dẫn Nghị quyết 254/2025/QH15 quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn TP Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc ban hành Quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định 40/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND TP Hà Nội về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quy định liên quan đến đất đai trên địa bàn TP Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 2461/TB-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội quy định Mức giá tối đa làm cơ sở tính

bồi thường, hỗ trợ cho từng nhóm cây trồng, vật nuôi là thủy sản không di chuyển được khi Nhà nước thu hồi đất năm 2026;

Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND TP Hà Nội về việc ban hành đơn giá xây dựng mới về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất để làm căn cứ tính bồi thường thiệt hại cho các đối tượng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 02/04/2026 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của UBND xã Phú Nghĩa về việc Phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Trích đo bản đồ địa chính 1/500 số: 1-2026 được UBND xã phê duyệt ngày 06/4/2026 phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội;

UBND xã Phú Nghĩa thực hiện niêm yết công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

**1. Hình thức niêm yết công khai và gửi thông báo dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội.**

Thực hiện niêm yết đối với 50 thửa đất và các tổ chức, cá nhân có tài sản trên đất bị ảnh hưởng; 49 dự thảo Phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư (có danh sách kèm theo).

**2. Địa điểm niêm yết:**

- Trụ sở UBND xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội.

(Địa chỉ: thôn Yên Kiện Làng, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội)

- Nhà văn hóa thôn Quan Châm xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội.

**3. Thông báo trên hệ thống truyền thanh xã Phú Nghĩa**

- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã thực hiện thông báo trên hệ thống truyền thanh xã Phú Nghĩa.

- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã thực hiện đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của xã.

**4. Gửi thông báo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư đến các tổ chức, cá nhân.**

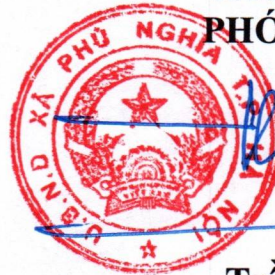
Giao Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã chủ trì phối hợp với Trưởng thôn gửi dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư đến các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo niêm yết công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội. UBND xã Phú Nghĩa thông báo niêm yết và gửi thông báo công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư để các tổ chức, cá nhân được biết, theo dõi, đối chiếu và phối hợp thực hiện bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND xã;
- Ban QLDA ĐT-HT xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn: Quan Châm;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sơn**



**DANH SÁCH**

**Niên yết công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án:  
Đầu tư, nâng cấp trường THCS Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, thành phố Hà Nội  
(Kèm theo Thông báo số 693 /TB-UBND ngày 09 / 6 / 2026 UBND xã Phú Nghĩa)**

STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Thửa đất							Ghi chú
			Diện tích thửa đất thu hồi (m <sup>2</sup> )			Loại đất	Tờ bản đồ	Thửa số	Địa chỉ thửa đất (Xứ đồng)	
			Tổng	Diện tích thu hồi	Còn lại					
1	Vương Văn Tiếp (To)	Thôn Quan Châm	190,4	77,3	113,1	LUC	1	1	Rộc Rung	
2	Vương Văn Năng	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	2	Rộc Rung	
3	Nguyễn Văn Sinh	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	3	Rộc Rung	
4	Lê Văn Long	Thôn Quan Châm	108,0	108,0	0,0	LUC	1	4	Rộc Rung	
5	Nguyễn Văn Trung	Thôn Quan Châm	92,0	92,0	0,0	LUC	1	5	Rộc Rung	
6	Nguyễn Văn Vân	Thôn Quan Châm	214,0	214,0	0,0	LUC	1	6;32	Rộc Rung	
7	Đỗ Xuân Thiét	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	7	Rộc Rung	
8	Vương Văn Thăng	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	8	Rộc Rung	
9	Đỗ Xuân Soan	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	9	Rộc Rung	
10	Nguyễn Văn Toàn(Thúy)	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	10	Rộc Rung	
11	Nguyễn Văn Hợp	Thôn Quan Châm	112,0	70,8	41,2	LUC	1	11	Rộc Rung	
12	Đỗ Hữu Châu	Thôn Quan Châm	204,0	124,7	79,3	LUC	1	12	Rộc Rung	
13	Đỗ Hữu Lê	Thôn Quan Châm	272,0	168,1	103,9	LUC	1	13	Rộc Rung	
14	Đỗ Xuân Cường	Thôn Quan Châm	272,0	173,7	98,3	LUC	1	14	Rộc Rung	
15	Nguyễn Khắc Giám	Thôn Quan Châm	238,0	162,7	75,3	LUC	1	15	Rộc Rung	
16	Vương Văn Liêm	Thôn Quan Châm	204,0	146,5	57,5	LUC	1	16	Rộc Rung	
17	Vương Văn Vỹ	Thôn Quan Châm	170,0	123,5	46,5	LUC	1	17	Rộc Rung	
18	Nguyễn Văn Đoàn	Thôn Quan Châm	170,0	121,9	48,1	LUC	1	18	Rộc Rung	
19	Nguyễn Văn Ánh (Nhu)	Thôn Quan Châm	136,0	17,5	118,5	LUC	1	19	Rộc Rung	
20	Nguyễn Văn Phùng(Son)	Thôn Quan Châm	272,0	272,0	0,0	LUC	1	20	Rộc Rung	
21	Vương Tiến Duật	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	21	Rộc Rung	
22	Vương Văn Miên	Thôn Quan Châm	68,0	68,0	0,0	LUC	1	22	Rộc Rung	
23	Vương Văn Nam	Thôn Quan Châm	163,2	163,2	0,0	LUC	1	23	Rộc Rung	
24	Nguyễn Văn Cung(Bảy)	Thôn Quan Châm	182,0	182,0	0,0	LUC	1	24	Rộc Rung	
25	Nguyễn Văn Nghệ	Thôn Quan Châm	90,0	90,0	0,0	LUC	1	25	Rộc Rung	
26	Vương Văn Quất	Thôn Quan Châm	85,0	85,0	0,0	LUC	1	26	Rộc Rung	
27	Vương Văn Cảnh	Thôn Quan Châm	238,0	238,0	0,0	LUC	1	27	Rộc Rung	
28	Đỗ Hữu Siêu (Giảng)	Thôn Quan Châm	68,0	68,0	0,0	LUC	1	28	Rộc Rung	
29	Đỗ Hữu Vận(Lựu)	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	29	Rộc Rung	
30	Đỗ Hữu Tiến	Thôn Quan Châm	68,0	68,0	0,0	LUC	1	30	Rộc Rung	
31	Vương Văn Thắng(Tâm)	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	31	Rộc Rung	
32	Lê Văn Sinh	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	33	Rộc Rung	
33	Nguyễn Văn Đảo	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	34	Rộc Rung	
34	Vương Văn Chuyên(Lan)	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	35	Rộc Rung	
35	Nguyễn Văn Ngón(Biện)	Thôn Quan Châm	204,0	157,3	46,7	LUC	1	36	Rộc Rung	
36	Vương Văn Toán	Thôn Quan Châm	102,0	63,1	38,9	LUC	1	37	Rộc Rung	
37	Vương Văn Tuấn	Thôn Quan Châm	102,0	102,0	0,0	LUC	1	38	Rộc Rung	
38	Tổng Quang Đông	Thôn Quan Châm	136,0	136,0	0,0	LUC	1	39	Rộc Rung	
39	Nguyễn Văn Cưu(Nam)	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	40	Rộc Rung	
40	Nguyễn Văn Thoát	Thôn Quan Châm	204,0	204,0	0,0	LUC	1	41	Rộc Rung	
41	Vương Văn Khê	Thôn Quan Châm	142,8	142,8	0,0	LUC	1	42	Rộc Rung	
42	Nguyễn Văn Miên	Thôn Quan Châm	238,0	238,0	0,0	LUC	1	43	Rộc Rung	
43	Nguyễn Thị Huệ(Tốt)	Thôn Quan Châm	272,0	272,0	0,0	LUC	1	44	Rộc Rung	
44	Nguyễn Văn Khải	Thôn Quan Châm	102,0	102,0	0,0	LUC	1	45	Rộc Rung	
45	Nguyễn Thị Quất	Thôn Quan Châm	170,0	170,0	0,0	LUC	1	46	Rộc Rung	
46	Đỗ Hữu Bản	Thôn Quan Châm	272,0	272,0	0,0	LUC	1	47	Rộc Rung	



STT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Thửa đất							Ghi chú
			Diện tích thửa đất thu hồi (m <sup>2</sup> )			Loại đất	Tờ bản đồ	Thửa số	Địa chỉ thửa đất (Xã/đồng)	
			Tổng	Diện tích thu hồi	Còn lại					
47	Đỗ Hữu Tố	Thôn Quan Châm	207,0	207,0	0,0	LUC	1	48	Rộc Rung	
48	Nguyễn Văn Thiên	Thôn Quan Châm	204,0	204,0	0,0	LUC	1	49	Rộc Rung	
49	Nguyễn Văn Nhượng	Thôn Quan Châm	136,0	94,4	41,6	LUC	1	50	Rộc Rung	

